

SMSS Họ Lót Tê D D SỔ STK

TV n T R Tiền

T B L HB

H

T

1 K37. Trần Hà 3. 9 2625

106.0 Nhân u 397 000

21

2 K37. Trần Đứ 3. 9 2625

106.0 Thị c 319 000

17 Cẩm

3 K37. Nguyễn Trĩ 3. 8 2625

106.1 n Minh 316 000

18

4 K37. Nguyễn Kh 3. 9 2625

106.0 n Duy ôi 298 000

40

5 K37. Nguyễn Lo 3. 9 2625

106.0 n Thị an 289 000

44 Kim

6 K37. Nguyễn La 3. 9 2625

106.0 n Thị n 259 000

42 Thanh

7 K37. Trần Ph 3. 8 2625

106.0 Thiện ượ 251 000

79 Kim ng

8 K37. Nguyễn Nh 3. 8 2625

106.0 n un 244 000

66 Tuyết g

9 K37. Trần Ng 3. 9 2100

106.0 Hồng ân 198 000

53 Ngọc

1 K37. Lê Sa 3. 8 2625

0201.0 Ngọc ng 444 000

88 Thanh

1 K37. Nguyễn Th 3. 8 2625

1201.1 n Thái ể 4 3 000

03

1 K37. Trần Nh 3. 9 2625

2201.0 Thị ật 331 000

68 Bích

1 K37. Bùi An 3. 8 2625

3201.0 Thị h 319 000

02 Lan

1 K37. Lê Na 3. 8 2625

4201.0 Phạm m 289 000

59 Phươn

g

1 K37. Nguyễn Th 3. 8 2625

5201.0 n Văn ấn 262 000

94 g
1 K37. Phạm Th 3. 8 2625
6201.0 Thị ảo 243 000
99 Minh
1 K37. Bùi Ho 3. 7 2100
7201.0 Huy àn 236 000
39 g
1 K37. Vũ Hải M 3. 7 2100
8201.0 y 226 000
57
1 K37. Nguyễn Ng 3. 7 2100
9201.0 n Thị a 195 000
60 Thanh
2 K37. Hà Ph 3. 9 2100
0201.0 Trọng a 180 000
77
2 K37. Nguyễn Th 3. 7 2100
1201.1 n Thị úy 157 000
05 Thanh
2 K37. Trần Nh 3. 7 2100
2201.0 Thị un 115 000
73 Tuyết g
2 K37. Lư Thị Cú 3. 7 2100
3201.0 Kim c 1 6 000
11
2 K37. Bùi M 3. 7 2100
4201.0 Thanh ai 055 000
55